



ISO 9001:2008

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC

Nghe 1

Dùng cho các ngành

TIẾNG ANH

Khoa phụ trách

KHOA NGOẠI NGỮ

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 2 tín chỉ (45 tiết 45')
- Các môn học tiên quyết:
- Các môn học kế tiếp: Nghe 2
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có): Sinh viên phải có vốn từ vựng; ngữ pháp; các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cơ bản tương đương với cấp độ sơ cấp (Elementary Level)
- Các hoạt động:
 - + Luyện tập trên lớp, thực hành nghe các đoạn hội thoại, các bài nói ngắn qua băng.
 - + Hoạt động theo nhóm: Sinh viên thường hoạt động theo nhóm để thảo luận các vấn đề liên quan đến tình huống giao tiếp mà sinh viên sắp sửa nghe.
 - + Tự học: Sinh viên được giới thiệu các bài tập nghe khác để luyện tập kỹ năng nghe ở nhà.
 - + Kiểm tra: sinh viên được làm các bài kiểm tra để đánh giá mức độ tiến bộ trong kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh.

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Sinh viên sẽ phải làm quen và thực hành với các dạng bài nghe khác nhau; làm quen với ngữ điệu và các giọng điệu khác nhau của người bản xứ, cũng như một số đặc điểm văn hoá, phong tục tập quán của nước Anh; đồng thời có thể sử dụng linh hoạt các thủ thuật nghe với các dạng bài phù hợp.

- Kỹ năng: Nghe hiểu các tình huống giao tiếp đơn giản.
- Thái độ: tích cực tham gia các hoạt động nói trên lớp và chuẩn bị bài ở nhà

3. Tóm tắt nội dung môn học:

- Giáo trình học nghe LISTEN IN – by David Nunan
- Chủ đề của các bài tập nghe là các tình huống có thực trong đời sống hàng ngày của người bản địa.

4. Học liệu:

- 1) David Nunan, *Listen in Book 1*
- 2) Jack C. Richard (1999) *Tactics for listening – basic*. CUP
- 3) Green, *J Listening book 1*, Cassell's Foundation skills Series
- 4) Miles Craven, *Listening Extra: A Resource Book of Multi-Level Skills Activities*, CUP
- 5) John McClintock (1994) *Let's listen*. CUP
- 6) VOANEWS. Com
- 7) BBCNEWS. Com

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy – học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền đó	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
Unit 1: Breaking the iceberg Family	2					1	3
Unit 2: Appearance	3						3
Unit 3: Music	3						3
Unit 4: City	3						3
Unit 5: Homes Revision	1				1	1	3
Unit 6: Shopping	3						3
Unit 7: Jobs	3						3
Unit 8: Sightseeing	3						3
Unit 9: Technology	3						3
Unit 10: Routines Review	1				1	1	3
Unit 11: Food	3						3
Unit 12: Sports	3						3
Unit 13: Entertainment	3						3
Unit 14: Weather	3						3
Unit 15: Meeting people Revision Test	1				1	1	3

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Week	Title/ Topic	Goals	Sources	Pronunciation
1	Unit 1: Breaking the iceberg Family (1 tiết tự học)	Understanding greetings and introductions Confirming people's names Identifying family's members	Telephone conversations Party conversations Casual conversations	Numbers of syllables in words Contrast of /s/ and /z/
2	Unit 2: Appearance	Identifying people through physical description	Office conversations Party conversations	Contrast of questions and statement intonation
3	Unit 3: Music	Identifying likes and dislikes Identifying different genres of music	Casual conversations Radio broadcast	Word stress
4	Unit 4: City	Understanding descriptions of places	Conversations at a convention.	Contrast of /z/ and /zh/
5	Unit 5: Homes Revision (1 tiết tự học 1 tiết kiểm tra)	Understanding descriptions of homes	Casual conversations Telephone inquiry	Voiced/ unvoiced <i>th</i>
6	Unit 6: Shopping	Identifying locations in a store Recognizing ordinal numbers in a rapid speech	Face to face inquiry Store announcements	Ordinal numbers
7	Unit 7: Jobs	Identifying abilities Identifying preferences	Casual conversations Jobs interview	Word stress

8	Unit 8: Sightseeing	Identifying locations in a city Understanding directions	Conversations with hotel concierge Tour narration	Contrast of yes/no and wh-question intonation
9	Unit 9: Technology	Understanding instructions Following sequence of events	Casual conversations Telephone inquiry Conversations with sales clerks	Contrast of Intonation for certainty and uncertainty
10	Unit 10: Routines Review (1 tiết tự học 1 tiết kiểm tra)	Identifying times and events Understanding schedules	Conversations with school counselor	Reduced form of <i>do you</i>
11	Unit 11: Food	Understanding food and drink orders Understanding and confirming reservations	Telephone inquiries Conversations with restaurant server	Reduced form of <i>would, will</i>
12	Unit 12: Sports	Identifying sports Understanding sports broadcasts	Sports commentaries Radio sports report	Intonation for <i>Oh</i>
13	Unit 13: Entertainment	Recognizing invitations Identifying types of entertainment	Telephone recording Casual conversations	Question intonation
14	Unit 14: Weather	Identifying types of weather Understanding weather reports	News and weather reports Casual conversations	Word stress
15	Unit 15: Meeting people	Identifying people through description	Casual conversations Dating service	Reduced form of

	Revision Test (1 tiết tự học 1 tiết kiểm tra)	Understanding personal narrative	a recordings	<i>kind of, sort of</i>
--	--	-------------------------------------	--------------	-------------------------

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Chuẩn bị bài chu đáo trước khi đến lớp, tích cực tham gia vào nội dung bài học, đóng góp được nhiều ý kiến hay cho bài học.

8. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận ...): 10%
- Phần tự học, tự nghiên cứu và làm việc theo nhóm, làm bài kiểm tra viết) 20%
- Thi học phần: 70 %

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Kiểm tra trong năm học: 03
- Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 0
- Thi hết môn: 01

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Phòng học nhỏ, yên tĩnh, quy mô lớp học không quá đông, có sẵn các thiết bị máy nghe nhìn như: đài, máy chiếu, vv...
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): **Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, đi học đầy đủ, đúng giờ, tích cực tự học, tự luyện nghe thêm ở nhà.**

Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2011

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đặng Thị Vân

Phan Thị Mai Hương